

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST

Ngày : 05- 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Nghĩa – Cán bộ nghỉ hưu;

2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST- HS, ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 145/2022/QĐXXST- HS, ngày 01 tháng 6 năm 2022 và Thông báo chuyển thời gian xét xử số 1246/2022/TB-TA ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn K, sinh năm 1964 tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1938 và bà Phan Thị Tg, sinh năm 1942; vợ là Nguyễn Thị H, có 02 con, đứa lớn sinh năm 2001, đứa nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Dương Ngọc S, sinh ngày 1972 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Dương Ngọc S:

- Bà Võ Thị T, sinh năm 1941; nơi cư trú thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, là mẹ của bị hại đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

- Bà Huỳnh Thị X, sinh năm 1979; nơi cư trú thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, là vợ của bị hại đại diện theo pháp luật, có mặt.

- Dương Ngọc T, sinh năm 1999 và Dương Ngọc Hu, sinh năm 2003; đồng trú tại thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, là các của bị hại đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần T, địa chỉ: Lô B, khu tái định cư X, phường H, quận Q, Hà Nội. Do ông Nguyễn Đắc T, là Tổng giám đốc công ty đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Dương L, sinh năm 1967; nơi cư trú xóm T, thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 17/12/2021, xuất phát từ địa phận tỉnh Bình Dương, Đỗ Văn K (có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-764.85, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 29R-513.01, chở trên moóc xe 13 (mười ba) tấn hàng mì tôm, tham gia giao thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam - Bắc. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 18/12/2021, khi K điều khiển xe chạy đến đoạn đường có gờ giảm tốc, khu vực Km 1220 + 200 thuộc khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định với tốc độ khoảng 35 – 40 km/h; cùng lúc này, ông Dương Ngọc S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77G1-327.57 tham gia giao thông theo hướng cùng chiều phía bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-764.85, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 29R-513.01. Do K không giảm tốc độ và quan sát nên khi cho xe ô tô vượt lên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 77G1-327.57 do ông S điều khiển, làm xe mô tô và ông S ngã xuống mặt đường, cụ thể: Cản trước bên phải và mặt ngoài cánh cửa ra vào ca bin bên phải của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-764.85 va chạm với ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 77G1-327.57. Hậu quả: Ông Dương Ngọc S bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, sau đó tử vong.

Theo Bản kết luận giám định pháp y số 375/PC09 ngày 24/12/2021 của Giám định viên Pháp y Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận thì nguyên nhân ông Dương Ngọc S chết là do sốc đa chấn thương.

Theo kết luận giám định số 1636/C09C-Đ2 ngày 13/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thì chất dính màu đen bám dính trên vết xước xước từ cản trước bên phải đến mặt ngoài cánh cửa ra vào cabin bên phải ghi thu của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-764.85, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát

29R-513.01 gửi giám định là nhựa, cùng loại với ốp nhựa gương chiếu hậu ghi thu ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 77G1-327.57 gửi làm mẫu so sánh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tạm giữ và xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-764.85, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 29R-513.01 cho Đỗ Văn K; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77G1-327.57 cho người đại diện hợp pháp của ông Dương Ngọc S là bà Huỳnh Thị X.

Trong quá trình điều tra, Đỗ Văn K đã bồi thường cho gia đình ông Dương Ngọc S số tiền 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của ông Dương Ngọc S đã viết đơn bãi nại, không yêu cầu gì nữa.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-TP ngày 13 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đã truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những đánh giá và phân tích như trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án và phù hợp với kết luận giám định pháp y của người bị hại, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 18/12/2021, bị cáo Đỗ Văn K điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-764.85, kéo theo rơ móoc biển kiểm soát 29R-513.01 tham gia giao thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam-Bắc, khi đi đến đoạn đường có gờ giảm tốc, khu vực km 1220+200 thuộc khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định là nơi đông dân cư nhưng bị cáo không giảm tốc độ, không chú ý quan sát vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 77G1-327.57 do ông Dương Ngọc S điều khiển tham gia giao thông theo hướng cùng chiều phía bên phải gây ra tai nạn cụ thể: Cản trước bên phải và mặt ngoài cánh cửa ra vào ca bin bên phải của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-764.85 va chạm với ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 77G1-327.57. Hậu quả ông S bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, sau đó tử vong.

[3] Xét tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đã được đào tạo cấp phép lái xe hạng FC nên đủ khả năng để nhận thức được phương tiện, xe cộ đang lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu điều khiển xe không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn sẽ gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, nhưng bị cáo lại không tuân thủ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 5 Điều 14 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định cụ thể tại khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ. Hậu quả do bị cáo gây ra là làm chết một người, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng), được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách

pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; có tinh thần bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả tốt được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng hình phạt có điều kiện và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm và nhận định này của Hội đồng xét xử cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Đỗ Văn K đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng), được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn K 02 (hai) năm tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/7/2022).

Giao bị cáo Đỗ Văn K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí HSST: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/7/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại;

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT và CQ THAHS Công an huyện Tuy Phước;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV và THAHS TAND T. Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quý Phúc

